TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày: 16- 4- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2018/TLST- HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T , sinh ngày 05 tháng 6 năm 1985 tại Lạng Sơn;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 9, tổ 5, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 4/12. Dân tộc: Nùng. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn C (đã chết) và bà Phạm Thị N; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không. Tiền án: Không;

Bị tạm giữ ngày 14/3/2018, tạm giam ngày 17/3/2018 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị Mai A, sinh năm 1994.

Trú tại: Số 02, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Lý Thị X. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 14/3/2018 Hoàng Văn T đi bộ từ nhà ở số 9, tổ 5, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ra thành phố L để xem lễ hội đền T-K và

xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 13 giờ 30 phút khi Hoàng Văn T đang đi cùng đoàn người diễu hành ở khu vực đường N, phường T, thành phố L thì phát hiện chị Phạm Thị Mai A đeo túi vải sáng màu phía sau lưng, không đóng khóa miệng túi, để lộ ra một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu vàng; Hoàng Văn T dùng tay trái cầm túi vải của chị Phạm Thị Mai A nâng lên, tay phải thò vào trong túi lấy chiếc điện thoại. Khi Hoàng Văn T đang cầm điện thoại trên tay chưa kịp cất giấu thì bị lực lượng Công an thành phố L làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang.

Tại biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 48/ĐGTSTT ngày 15/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố L xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS, màu vàng trị giá 11.600.000 đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 55/QĐ-VKSTPLS ngày 02/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn T khai nhận: Do có sự chuẩn bị từ trước về việc đến lễ hội đền T- K thuộc thành phố L để xem ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản, nên khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/3/2018, Hoàng Văn T đến lễ hội và đã thực hiện trộm cắp được 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS trong túi đeo sau lưng của một phụ nữ. Khi Hoàng Văn T chưa kịp cất giấu chiếc điện thoại thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Người bị hại chị Phạm Thị Mai A vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/3/2018 trong khi chị Phạm Thị Mai A đang đi theo đoàn rước kiệu lễ hội đến đoạn trước cửa nhà số 68, đường N, phường T, thành phố L, thì bị kẻ gian lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS để trong túi đeo sau lưng. Công an thành phố L đã bắt quả tang người có hành vi trộm cắp là Hoàng Văn T, thu lại chiếc điện thoại và đã trao trả cho chị Phạm Thị Mai A. Chị Phạm Thị Mai A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ nguyên nội dung quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 08 đến 10 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản để đảm bảo thi hành án.

Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận chiếc điện thoại di động mà bị cáo Hoàng Văn T trộm cắp đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Phạm Thị Mai A, chị Phạm Thị Mai A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, trong lời tự bào chữa, bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận việc bị truy tố và xét xử là không oan. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố L; Viện kiểm sát nhân dân thành phố L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/3/2018 tại lễ hội đền T- K thuộc thành phố L, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chị Phạm Thị Mai A, bị cáo Hoàng Văn T đã lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE 6 PLUS của chị Phạm Thị Mai A. Kết quả định giá xác định chiếc điện thoại có trị giá 11.600.000 đồng. Do đó đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây dư luận bất bình trong xã hội, ảnh hưởng tới trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo Hoàng Văn T có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu sài bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo Hoàng Văn T vẫn cố ý thực hiện.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng; vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i và 02 tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội vẫn cần cách ly bị cáo Hoàng Văn T khỏi đời sống xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 24/3/2018 xác định bị cáo Hoàng Văn T không có nghề nghiệp và không có tài sản để đảm bảo thi hành án, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận ngày 29/3/2018 Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã trao trả điện thoại di động cho chị Phạm Thị Mai A. Chị Phạm Thị Mai A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[11] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T và các vấn đề khác đề nghị khi giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 14/3/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã trao trả điện thoại di động cho chị Phạm Thị Mai A. Chị Phạm Thị Mai A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Phạm Thị Mai A vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký)*

Nguyễn Đình Sinh